TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2022/HSST
Ngày: 27/09/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Lý Ngọc Sáng.

Bà: Lý Thị The.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2022/TL-ST-HS, ngày 09 tháng 09 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2022/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 09 năm 2022 đối với bị cáo.

- **Pờ Hà C:** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1996; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi ĐKHKTT: Bản Má K, xã Mù C, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Hà Nhì; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Pờ Phì C, sinh năm 1974 và con bà Pờ Go D, sinh năm 1974; Vợ: Mạ Xà D, sinh năm 1996; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/06/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng*:

+. Anh: Pờ Phì C, sinh năm 1974 - Trú tại: Bản Má K, xã Mù C, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

+. Chị: Đỗ Thị H, sinh năm 1965 - Trú tại: Bản Pắc M, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 03/06/2022, Pờ Hà C điều khiển xe máy mang biển kiểm soát BKS: 27- B1.250.12 của C, đi từ bản Má K đến

bản Nậm P, để xin Heroine về sử dụng, C đi vào trong bản để xin ngủ nhờ. Đến khoảng 08 giờ ngày 04/06/2022, C điều khiển xe máy đi đến bản Pắc M đến gặp Đỗ Thị H để vay số tiền 800.000 đồng rồi để chiếc xe máy cho chị H giữ làm tin, sau đó C đi bộ quay lại bản Nậm P thì gặp một người phụ nữ lạ mặt, qua nói chuyện, C đưa cho người phụ nữ này 800.000 đồng để nhờ mua hộ Heroine, người phụ nữ cầm tiền rồi đi vào trong bản, khoảng 10 phút sau thì quay lại và đưa cho C 01 gói Heroine, được gói bằng 02 lớp nilon, lớp bên ngoài là mảnh nilon màu xanh, lớp bên trong là mảnh nilon màu trắng. C mở gói Heroine rồi dùng tay bẻ một ít Heroine trả công cho người phụ nữ. Sau đó gói lại như ban đầu rồi cầm Heroine trong tay trái đi về nhà, đi được khoảng 20 phút thì gặp Pờ Phì C (là bố đẻ của Pờ Hà C) đang điều khiển xe máy đi tìm C, khi gặp C thì Phì C đưa xe máy cho C điều khiển chở Phì C đi về nhà. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày khi đi đến bản Mù C, xã Mù C, huyện Mường T thì bị tổ công tác Công an xã Mù C đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra. C đã ném gói Heroine xuống đất thì bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu C nhặt lên giao nộp, tổ công tác lập biên bản bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Tại kết luận giám định tư pháp số 58/KLGĐ, ngày 04/06/2022 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: 01 gói chất bột khô, màu trắng vật chứng thu giữ của Pờ Hà C có khối lượng là 2,32 gam.

Tại kết luận giám định số: 481/GĐ-KTHS ngày 07/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Pờ Hà C gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 76/CT-VKS-MT ngày 08 tháng 09 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Pờ Hà C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Pờ Hà C về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ Hà C từ: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,89 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu trắng, là vật chứng còn lại thu giữ của Pờ Hà C.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Do gia đình và bản thân bị cáo là hộ nghèo của xã Mù C. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 04/06/2022 tại bản Mù C, xã Mù C, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Pờ Hà C đang có hành vi tàng trữ trái phép 2,32 gam Heroine, mục đích là để sử dụng cho bản thân, thì bị tổ công tác Công an xã Mù C, huyện Mường T phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Pờ Hà C luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở xã Mù C là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân bị cáo Pờ Hà C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học đến lớp 9/12, lớn lên tham gia lao động sản xuất tại địa phương, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập thấp, là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, gia đình khó khăn là hộ nghèo của xã Mù C là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,89 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu trắng, là vật chứng còn lại thu giữ của Pờ Hà C.

[8]. Về án phí: Xét thấy,Bị cáo là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập thấp, là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, gia đình khó khăn là hộ nghèo của xã Mù C là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Pờ Hà C đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; do vậy ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử lý vật chứng; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người phụ nữ lạ mặt đã mua hộ Heroine với giá 800.000 đồng cho bị cáo Pờ Hà C. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người phụ nữ này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Đỗ Thị H và Pờ Phì C. Cả hai người này do không biết việc Pờ Hà C mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đồng phạm với Pờ Hà C, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T không truy tố. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Pờ Hà C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Pờ Hà C: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04/06/2022.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Pờ Hà C.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,89 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu trắng, là vật chứng còn lại thu giữ của Pờ Hà C.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Pờ Hà C.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận</u>
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải